| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PB TỈNH TN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 88/2021/HS-ST
Ngày 20 tháng 7 năm 2021

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PB, TỈNH TN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Đoàn Thị Minh Huệ

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Hoàng Thị Kim Liên

2. Ông Dương Viết Vĩnh

***Thư ký phiên toà:*** Bà Trịnh Minh Hải – Thư ký Toà án nhân dân huyện PB, TN.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PB, tỉnh TN tham gia phiên toà:*** Bà Bùi Thị Bích Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 07 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện PB, tỉnh TN xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 80/2021/HSST ngày 18/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2021/QĐXXST - HS ngày 07/7/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN S,** sinh năm 1960; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm Chiễn 2, xã NL, huyện PB, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ văn hóa: 03/10; Con ông: Nguyễn Văn M (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị T (đã chết); Gia đình có 04 anh em; bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị T1; Sinh năm 1962; Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1985; con nhỏ nhất sinh năm 2001.

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/4/2021 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện PB.

(Có mặt tại phiên tòa).

**Bị hại:** Anh Nguyễn Vă, sinh 1987 (Có mặt)

Nơi thường trú: Xóm Náng, xã NL, huyện PB, TN.

**Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1985 (Có mặt)

Nơi cư trú: Xóm Chiễn 2, xã NL, huyện PB, TN.

2. Chị Dương Thị T3, sinh năm 1988 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm Náng, xã NL, huyện PB, TN.

3. Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1962 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm Chiễn 2, xã NL, huyện PB, TN.

4. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm Chiễn 2, xã NL, huyện PB, TN

5. Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm Chiễn 2, xã NL, huyện PB, TN

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 12/02/2021, anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1987 cùng chị Dương Thị Thêm, sinh năm 1988 (là vợ anh K) và hai con, trú tại xóm Náng, xã NL, huyện PB, tỉnh TN đến chúc tết nhà Nguyễn Văn S, sinh năm 1960, trú tại xóm Chiễn 2, xã NL, huyện PB, tỉnh TN (là chú rể của anh K). Khi đến nhà S thì anh K và chị Thêm vào nhà ngồi uống nước tại bàn với S và bà Nguyễn Thị Thụ, sinh năm 1962 (là vợ của S). Sau đó bà Thụ đi ra ngoài sân còn chị Thêm và 02 con nhỏ đi lên nhà anh Nguyễn Văn Ban, sinh năm 1985 là con trai của S ở gần đó. Khi chỉ còn anh K và S ngồi nói chuyện với nhau thì anh K có nói chuyện và khuyên S không nên bạo hành với vợ là bà Thụ và nên đến nhà mẹ đẻ của bà Thụ vào các dịp lễ, tết. Nghe anh K nói vậy thì S cũng có tranh luận lại là bà Thụ đối xử với S như thế nào thì S mới sang nhà ngoại. Do đó hai bên có lời qua tiếng lại dẫn đến mâu thuẫn xô xát đánh nhau cả hai dùng chân tay không để đánh và giằng co nhau thì S bị ngã ra sàn nhà. Lúc này chị Thêm và bà Thụ đứng ở ngoài sân nghe trong nhà to tiếng nên đã chạy vào can ngăn. Anh K đi ra ngoài cửa còn S đứng dậy chạy vào buồng ngủ lấy ra một con dao quắm có một lưỡi sắc, 01 mũi nhọn, mũi cong, phần chuôi dao là kim loại dạng ống tròn, dao và chuôi dao đều han rỉ. Thấy vậy, anh Ban chạy tới giằng được con dao quắm từ trên tay của S rồi đập cong vứt ra đống gạch cạnh sân, lúc này S nhặt được 01 thanh kim loại dài khoảng 2m cầm trên tay trái và tiếp tục chạy xuống bếp lấy ra 01 con dao dạng

dao phay bằng kim loại màu đen có một lưỡi sắc, cán dao bằng gỗ, có chiều dài 46cm, phần rộng nhất 07cm cầm trên tay phải chạy lên thì thấy anh K đang đi lên hiên nhà anh Ban nên S đuổi theo thấy vậy bà Thụ gọi "K K" anh K quay lại thì thấy S đang cầm dao lao về phía mình. S liền vung dao lên chém theo chiều từ trên xuống dưới, từ sau ra trước theo phản xạ anh K dơ tay phải lên đỡ thì lưỡi dao trúng vào ngón cái, bàn tay phải khiến ngón tay cái bàn tay phải của anh K bị đứt rời. Đồng thời, lưỡi dao trúng vào cẳng tay trái của anh K bị rách sâu sát xương. S tiếp tục giơ dao lên chém phát thứ hai thì anh Ban lao ôm và đẩy S xuống sân để can ngăn thì bà Thụ, anh Nguyễn Văn Tâm, sinh năm 1993 (là con trai S), anh Nguyễn Văn Sản, sinh năm 1973 đều ở cùng xóm với S cũng chạy đến can ngăn khống chế S. Anh Tâm giằng được con dao từ tay S và để tại hiên nhà anh Ban. Còn anh Ban dùng tay đấm 02 phát vào vùng đầu, mặt và dùng đầu gối chân phải thúc vào người S. Sau đó, anh Ban tiếp tục giằng co vật lộn với S đến khu vực sân gần cửa nhà S thì anh Ban hô "lấy cái dây đây để trói vào" thì anh Tâm nhặt một đoạn dây chun để trói S lại, nhưng S giằng được vùng chạy vào nhà đóng cửa và lấy 01 con dao bằng kim loại dài 37cm, phần rộng nhất 8,9cm có một lưỡi sắc, cán dao bằng gỗ để phòng thân rồi S làm đơn trình báo Công an. Chị Thêm đi lên hiên nhà anh Ban nhặt ngón tay cái của anh K bị đứt rồi cùng mọi người đưa anh K đi cấp cứu.

Hậu quả: Anh Nguyễn Văn K bị đứt rời ngón cái bàn tay phải, rách sâu xát xương tại cẳng tay trái phải điều trị tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 từ ngày 12/02/2021 đến ngày 23/02/2021 thì ra viện. Nguyễn Văn S bị gãy xương ngón cái bàn chân phải, bầm tím vùng mặt, ngực, xây xát da tại đầu gối và mu bàn chân trái, hằn đỏ ngón cái, ngón hai bàn chân phải, nhưng S không đi điều trị tại cơ sở y tế nào mà tự lấy lá về đắp.

Sau khi sự việc xảy ra cả S và anh K đều làm đơn trình báo đề nghị Công an giải quyết theo quy định của pháp luật.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan CSĐT Công an huyện PB đã tiến hành xác minh, giải quyết theo quy định.

Ngày 25/3/2021, cơ quan CSĐT Công an huyện PB đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 101 và 102 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh TN giám định tỷ lệ phần trăm thương tích của anh Nguyễn Văn K và Nguyễn Văn S.

Ngày 26/3/2021, Trung tâm pháp y tỉnh TN đã có Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 221/TgT đối với thương tích của Nguyễn Văn S kết luận như sau: Dấu hiệu chính qua giám định: Gãy xương một đốt ngón chân, hiện tại

có 02 sẹo vết thương phần mềm KT nhỏ. Tỷ lệ tổn thương có thể do thương tích gây nên hiện tại là 3%. Cơ chế hình thành vết thương do tác động của vật tày.

Ngày 31/3/2021, Trung tâm pháp y tỉnh TN đã có kết luận giám định pháp y về thương tích số 222/TgT đối với thương tích của anh Nguyễn Văn K kết luận như sau: Dấu hiệu chính qua giám định: Đứt rời ngón I bàn tay (P) đã khâu nối; hiện tại có 01 sẹo vết thương phần mềm KT nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 16%. Cơ thế hình thành vết thương do tác động của vật có cạnh sắc.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn S đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của S phù hợp với nội dung đơn trình báo; biên bản sự việc; biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường; kết luận giám định; lời khai của người bị hại; lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 con dao dạng dao phay bằng kim loại màu đen có một lưỡi sắc, cán dao bằng gỗ, dao có chiều dài 46cm, phần rộng nhất 07cm; 01 con dao bằng kim loại dài 37cm, phần rộng nhất 8,9cm, có một lưỡi sắc, cán dao bằng gỗ, được niêm phong trong thùng bìa cát tông, ký hiệu D; 03 phim chụp X-quang do Nguyễn Văn S cung cấp, được niêm phong trong túi đựng phim của Bệnh viện đa khoa huyện PB, ký hiệu PC; 01 mẫu máu được niêm phong trong phong bì, ký hiệu M1; 01 mẫu máu được niêm phong trong phong bì, ký hiệu M2; 01 con dao loại dao quắm, có một lưỡi sắc, 01 mũi nhọn, mũi cong, phần chuôi dao là kim loại dạng ống tròn, dao và chuôi dao đều han rỉ, dao bị gãy gập không đứt rời. Hiện những vật chứng trên đang được bảo quản và lưu giữ tại kho vật chứng của Công an huyện PB chờ xử lý.

Về phần trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn K yêu cầu S phải bồi thường tổng số tiền 150.000.000 đồng. Ngày 13/5/2021 Nguyễn Văn S có đơn nhờ gia đình bồi thường dân sự, do gia đình Nguyễn Văn S không bồi thường đủ số tiền theo yêu cầu nên gia đình Nguyễn Văn K không nhận, đại diện gia đình Nguyễn Văn S đã nộp tạm ứng một phần tiền bồi thường thiệt hại số tiền là 5.000.000 đồng tại cơ quan thi hành án huyện PB, tỉnh TN.

Bản cáo trạng số 93/CT- VKSPB, ngày 18/6/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện PB, tỉnh TN đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn S thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Anh Nguyễn Văn K yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng thiệt hại được xác định thành tiền là 150.000.000 đồng, về phía bị cáo Nguyễn Văn S nhất trí bồi thường thiệt hại tuy nhiên bị hại yêu cầu bồi thường quá cao nên bị cáo yêu cầu HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PB sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, kết luận: Giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị với Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Về hình phạt: Áp dụng Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s, x khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật và buộc Nguyễn Văn S có trách nhiệm bồi thường tổng số tiền được khoảng từ 53.000.000 đồng đến 55.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dạng dao phay bằng kim loại màu đen có một lưỡi sắc, cán dao bằng gỗ, dao có chiều dài 46cm, phần rộng nhất 07cm; 01 con dao bằng kim loại dài 37cm, phần rộng nhất 8,9cm, có một lưỡi sắc, cán dao bằng gỗ, được niêm phong trong thùng bìa cát tông, ký hiệu D; 01 mẫu máu được niêm phong trong phong bì, ký hiệu M1; 01 mẫu máu được niêm phong trong phong bì, ký hiệu M2; 01 con dao loại dao quắm, có một lưỡi sắc, 01 mũi nhọn, mũi cong, phần chuôi dao là kim loại dạng ống tròn, dao và chuôi dao đều han rỉ, dao bị gãy gập không đứt rời.

Trả lại cho bị hại: 03 phim chụp X-quang do Nguyễn Văn S cung cấp, được niêm phong trong túi đựng phim của Bệnh viện đa khoa huyện PB, ký hiệu PC

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo là người cao tuổi, vì vậy bị cáo được miễn án phí HSST và DSST.

Thông báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại đều không có ý kiến tranh luận gì. Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1].** Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra Công an huyện PB, Viện kiểm sát nhân dân huyện PB, tỉnh TN trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại đều không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2].** Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và phù hợp với chính lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 14 giờ ngày 12/02/2021, Nguyễn Văn S trong lúc ngồi nói chuyện với anh Nguyễn Văn K tại nhà của S ở xóm Chiễn 2, xã NL, huyện PB, tỉnh TN thì cả hai bên đã xảy ra mâu thuẫn lời qua tiếng lại rồi dùng chân tay không vật lộn với nhau. Không dừng lại ở đó, S tiếp tục thực hiện hành vi cầm 01 con dao dạng dao phay bằng kim loại màu đen có một lưỡi sắc, cán dao bằng gỗ, dao có chiều dài 46cm, phần rộng nhất 07cm bằng tay phải vung dao lên chém theo chiều từ trên xuống dưới, từ sau ra trước thì lưỡi dao trúng vào ngón cái, bàn tay phải khiến ngón tay cái bàn tay phải của anh K bị đứt rời, đồng thời lưỡi dao trúng vào cẳng tay trái của anh K bị rách sâu sát xương gây tổn thương cơ thể cho anh K là 16 % thương tích.

Hành vi dùng con dao, dạng dao phay bằng kim loại chém trúng vào ngón cái bàn tay và cẳng tay trái của anh K gây tổn thương cơ thể cho anh K như nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện PB truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

*"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a) Dùng... hung khí nguy hiểm….*

*2. Phạm tôi một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:*

*a)...*

*đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này...".*

**[3].** Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo như nêu trên đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, ngoài ra hành vi đó còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương. Do đó, hành vi đó cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

**[4].** Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đều đã thành khẩn khai báo về hành vi thực hiện tội phạm của mình, bị cáo đã nhờ gia đình bồi thường một phần thiệt hại, bố của bị cáo là liệt sỹ trong kháng chiến chống Pháp. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s, x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Từ những căn cứ nêu trên, khi lượng hình Hội đồng xét xử có thể cân nhắc xem xét một mức án tương ứng phù hợp với nhân thân, tính chất mức độ tội phạm do bị cáo gây ra.

**[5].** Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại là anh Nguyễn Văn K vẫn giữ nguyên yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn S phải bồi thường toàn bộ thiệt hại được xác định bằng tiền là 150.000.000 đồng, bao gồm: Tiền chi phí chữa trị, bồi dưỡng sức khỏe bị mất, giảm sút, chi phí cho người nhà chăm nuôi, tiền đi lại, tiền dự kiến rút nẹp, nối gân, tiền thu nhập thực tế bị mất. Do các bên không thỏa thuận được với nhau nên bị cáo Nguyễn Văn S đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa anh K trình bày anh làm thợ đúc, công lao động thực tế tại địa phương của anh là 350.000đ/ngày; người chăm sóc anh K là anh Nguyễn Văn Viện, địa chỉ: xóm Náng, xã NL, huyện PB, tỉnh TN (em trai của anh K) trình bày anh làm ruộng và làm thêm nghề mộc, công lao động thực tế của anh là 250.000đ/ngày. Bị cáo nhất trí với mức ngày công lao động của bị hại và người chăm nom, xét thấy các bên thống nhất được với nhau về công lao động và phù

hợp với thực tế tại địa phương, vì vậy HĐXX nhất trí lấy ngày công lao động như anh K và anh Viện trình bày để làm căn cứ tính.

Xét các yêu cầu của bị hại:

Về tiền chi phí chữa trị, bồi dưỡng sức khỏe bị mất, giảm sút, tiền đi lại, chi phí cho người nhà chăm nuôi. Trong hồ sơ vụ án thể hiện tiền chi phí chữa trị đã có các chứng từ viện phí, tiền thuốc, tiền mua các thiết bị y tế của hai lần chữa trị (*Lần 1 từ ngày: 12/02/2021 đến ngày 23/02/2021, lần 2 từ ngày 24/5/2021 đến ngày 26/5/2021*) tổng số tiền là **33.582.574** đồng, đây là số tiền chi phí thực tế, có hóa đơn chứng từ nên HĐXX chấp nhận. Đối với yêu cầu bồi thường phần chi phí thực tế bị mất của người chăm sóc, xét thấy bị hại điều trị tại Bệnh viện có người nhà chăm sóc là thực tế, vì vậy HĐXX chấp nhận yêu cầu của bị hại, người nhà chăm sóc bị hại 11 ngày x 250.000đ/ngày = **2.750.000** đồng và **2.400.000** đồng tiền người nhà ở lại bệnh viện (*có chứng từ của Bệnh viện*). Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh Nguyễn Văn K có yêu cầu tiền thuê phương tiện đưa đi cấp cứu nhưng anh không cung cấp được chứng từ, chi phí này là thực tế và tại phiên tòa bị cáo cũng nhất trí, các đương sự thỏa thuận được với nhau về khoản tiền này vì vậy HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận trên, số tiền xe thực tế đưa đi là **1.000.000** đồng.

Đối với số tiền dự kiến rút nẹp, nối gân, bị hại đã rút nẹp và nộp phiếu thu cho Tòa án đã được tính vào phần chi phí chữa trị, vì vậy HĐXX không chấp nhận yêu cầu này của bị hại.

Đối với số tiền thu nhập thực tế bị mất, bị giảm sút bị hại có quyền yêu cầu tuy nhiên số tiền mà bị hại yêu cầu là không phù hợp với thực tế, căn cứ vào bệnh án và giấy ra viện của bị hại HĐXX tính thu nhập thực tế bị giảm sút cho bị cáo trong 11 ngày nằm viện và 10 ngày nghỉ lao động sau khi ra viện (*theo đề nghị của bác sĩ*) tổng là 21 ngày x 350.000đ/ngày = **7.350.000** đồng, vì vậy HĐXX chấp nhận một phần yêu cầu của bị hại.

Ngoài ra, hành vi của bị cáo gây ra tổn thất về tinh thần của bị hại, HĐXX tính khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do hành vi của bị cáo gây ra cho bị hại là 5 tháng lương tối thiểu: 5 tháng x 1.490.000đồng/tháng = **7.450.000** đồng.

Như vậy, bị cáo Nguyễn Văn S phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn K tổng số tiền là **54.532.574** đồng. Trước khi mở phiên tòa bị cáo đã nhờ gia đình bồi thường số tiền **5.000.000** đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện PB, tỉnh TN, vì vậy bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền **49.532.574** đồng cho bị hại.

**[6].** Quá trình xảy ra xô xát anh Nguyễn Văn K dùng chân tay không đấm và vật lộn với bị cáo Nguyễn Văn S, Quá trình điều tra S có đơn xin rút đơn

khởi kiện và không yêu cầu bồi thường gì nên không đặt ra vấn đề giải quyết. Do đó, hành vi của anh K không cấu thành tội "cố ý gây thương tích", theo quy định tại Điều 134 BLHS, Công an huyện PB ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn K là có căn cứ.

Đối với hành vi của anh Nguyễn Văn Ban khai nhận đã thực hiện hành vi ôm, đẩy, dùng tay không đấm, dùng chân đá vào người, vật lộn giằng co với S khi S dùng dao chém anh K nhằm mục đích khống chế hành vi phạm tội của Nguyễn Văn S. Hành vi của anh Ban thuộc trường hợp phòng vệ chính đáng. Do đó, cơ quan CSĐT Công an huyện PB không xem xét xử lý đối với anh Nguyễn Văn Ban là phù hợp.

**[7].** Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với những vật chứng trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy đều là công cụ, phương tiện phạm tội và có dấu vết tội phạm, không còn giá trị sử dụng. Do vậy, cần tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dạng dao phay bằng kim loại màu đen có một lưỡi sắc, cán dao bằng gỗ, dao có chiều dài 46cm, phần rộng nhất 07cm; 01 con dao bằng kim loại dài 37cm, phần rộng nhất 8,9cm, có một lưỡi sắc, cán dao bằng gỗ, được niêm phong trong thùng bìa cát tông, ký hiệu D; 01 mẫu máu được niêm phong trong phong bì, ký hiệu M1; 01 mẫu máu được niêm phong trong phong bì, ký hiệu M2; 01 con dao loại dao quắm, có một lưỡi sắc, 01 mũi nhọn, mũi cong, phần chuôi dao là kim loại dạng ống tròn, dao và chuôi dao đều han rỉ, dao bị gãy gập không đứt rời.

Trả lại cho bị hại: 03 phim chụp X-quang do Nguyễn Văn S cung cấp, được niêm phong trong túi đựng phim của Bệnh viện đa khoa huyện PB, ký hiệu PC

**[8].** Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, biện pháp cải tạo là phù hợp với quy định của pháp luật và tính chất của vụ án nên chấp nhận.

**[9].** Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo được miễn án phí HSST và DSST (người cao tuổi) theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**[10].** Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s, x khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 590 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1.** Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Cố ý gây thương tích".

**2.** Về hình phạt: Xử phạt

Nguyễn Văn S 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 15/4/2021;

**3.** Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo Nguyễn Văn S có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Văn K tổng thiệt hại được xác định thành tiền là **54.532.574** đồng. Bị cáo đã bồi thường trước khi mở phiên tòa số tiền là **5.000.000** đồng (theo biên lai thu số 0001606 ngày 16/7/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện PB, tỉnh TN), bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền **49.532.574** đồng (*Bốn mươi chín triệu năm trăm ba mươi hai ngàn năm trăm bảy mươi tư đồng*) cho anh Nguyễn Văn K.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, anh Nguyễn Văn K có đơn yêu cầu thi hành, nếu bị cáo Nguyễn Văn S không tự nguyện thi hành được khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi được xác định theo Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

**4.** Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng gồm:

01 (một) con dao dạng dao phay bằng kim loại màu đen có một lưỡi sắc, cán dao bằng gỗ, dao có chiều dài 46cm, phần rộng nhất 07cm; 01 (một) con dao bằng kim loại dài 37cm, phần rộng nhất 8,9cm, có một lưỡi sắc, cán dao bằng gỗ, được niêm phong trong thùng bìa cát tông, ký hiệu D;; 01 (một) mẫu máu được niêm phong trong phong bì, ký hiệu M1; 01 (một) mẫu máu được niêm phong trong phong bì, ký hiệu M2; 01 (một) con dao loại dao quắm, có một lưỡi sắc, 01 mũi nhọn, mũi cong, phần chuôi dao là kim loại dạng ống tròn, dao và chuôi dao đều han rỉ, dao bị gãy gập không đứt rời, cũ đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị hại: 03 phim chụp X-quang do Nguyễn Văn S cung cấp, được niêm phong trong túi đựng phim của Bệnh viện đa khoa huyện PB, ký hiệu PC

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng đề ngày 25/6/2021 giữa Công an huyện PB và Chi cục thi hành án dân sự huyện PB)*

**5**. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn S được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm (Bị cáo là người cao tuổi và có đơn xin miễn).

**6**. Thông báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo và bị hại có mặt. Báo cho những người này biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh TN;
- VKS ND tỉnh TN;
- VKS ND huyện PB;
- Cơ quan điều tra CA huyện PB;
- CQTHAHS Công an huyện PB;
- CC T.H.A DS huyện PB;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Thị Minh Huệ**